

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật. Nhà thầu đáp ứng các yêu cầu sẽ được đánh giá **ĐẠT**

STT	Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá
I	Tiến độ, địa điểm cung cấp hàng hóa		
1	Thời gian thực hiện gói thầu	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Địa điểm cung cấp hàng hóa	Bệnh viện Đa Khoa số 2 tỉnh Lào Cai. Địa chỉ: Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
II	Khả năng cung cấp các dịch vụ liên quan		
1	Thời gian giao hàng	<i>Thời gian giao hàng: Hàng hóa giao theo từng đợt tùy thuộc vào nhu cầu của Chủ đầu tư, Chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được dự trừ của bên mua (bằng E-mail hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp); Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đợt xuất, khẩn cấp... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ</i>	Đạt
		Không có cam kết (Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ) hoặc có nhưng không đáp ứng	Không đạt
2	Khả năng thu hồi hàng hóa không đảm bảo chất lượng	E-HSDT có cam kết: - Thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc không sử dụng được với trang thiết bị hiện có của đơn vị thụ hưởng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư; thời gian thực hiện không quá 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư	Đạt

		- Thay thế, đổi trả hàng hóa bị vỡ, hỏng, biến dạng ... do vận chuyển hoặc do lỗi của nhà sản xuất/ nhà thầu trong vòng 3 ngày kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu.	
		Không có cam kết (Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ) hoặc có nhưng không đáp ứng	Không đạt
3	Khả năng khắc phục các hư hỏng, sai sót	E-HSDT có cam kết: - Bảo hành, thay thế hàng hóa trong vòng 30 ngày kể từ ngày bàn giao, trong trường hợp hàng hóa phát sinh các bất lợi, tổn thất... mà nguyên nhân lỗi không phải do phía của Chủ đầu tư - Thời gian khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 48h kể từ khi nhận được yêu cầu của đơn vị thụ hưởng	Đạt
		Không có cam kết (Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ) hoặc có nhưng không đáp ứng	Không đạt
III Thông tin, đặc tính kỹ thuật của hàng hóa			
Tính đáp ứng của nhà thầu để kinh doanh hàng hóa là thiết bị y tế			
1	Đủ điều kiện mua bán/sản xuất thiết bị y tế	Nhà thầu cung cấp Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (đối với nhà thầu là thương mại)/ Hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế (đối với nhà thầu là nhà sản xuất) hoặc tài liệu, thông tin khác tương đương chứng minh nhà thầu đáp ứng yêu cầu đủ điều kiện mua bán/sản xuất trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021	Đạt
		Không có Hồ sơ công bố hoặc Thông tin Hồ sơ công bố không phù hợp với thông tin của nhà thầu (Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ)	Không đạt
Các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa là thiết bị y tế			

2	Bản phân loại thiết bị y tế	E-HSDT có Bản phân loại thiết bị y tế của các hàng hóa là thiết bị y tế	Đạt
		Không có tài liệu hoặc thông tin không phù hợp với hàng hóa chào thầu (<i>Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ</i>)	Không đạt
3	Số lưu hành của hàng hóa là thiết bị y tế	- Số lưu hành của trang thiết bị y tế: + Số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B. + Số giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với thiết bị y tế thuộc loại C, D.	Đạt
		Không có tài liệu hoặc thông tin không phù hợp với hàng hóa chào thầu (<i>Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ</i>)	Không đạt
Yêu cầu về kỹ thuật chung			
1	Chất lượng hàng hóa	E-HSDT có cam kết: <i>- Hàng hóa mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, không bị vỡ, hỏng, biến dạng hoặc có bất lợi trong quá trình sử dụng, được bảo quản, vận chuyển theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và được phép lưu hành theo quy định pháp luật hiện hành, có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp</i>	Đạt
		Không có cam kết (<i>Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ</i>) hoặc có nhưng không đáp ứng	Không đạt
2	Hạn sử dụng của hàng hóa	- Hạn sử dụng hàng hóa (<i>Theo công bố của nhà sản xuất</i>): + ≥ 24 tháng đối với hàng hóa có hạn sử dụng ≥ 36 tháng + ≥ 12 tháng đối với các hàng hóa có hạn sử dụng từ 18 đến 36 tháng + ≥ 06 tháng đối với hàng hóa có hạn sử dụng < 18 tháng + Đối với hàng hóa không có hạn sử dụng	Đạt

		dụng phải sản xuất từ năm 2024 trở về sau.	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3	Quy cách đóng gói, tổng khối lượng hàng hóa	Nhà thầu có thể chào hàng hóa có quy cách đóng gói khác so với yêu cầu của E-HSMT nhưng đảm bảo tổng khối lượng hàng hóa bằng hoặc lớn hơn so với khối lượng yêu cầu và đáp ứng với các yêu cầu kỹ thuật, tính chất của hàng hóa so với yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4	Tính phù hợp, tương thích với các thiết bị hiện có đang sử dụng và yêu cầu chuyên môn của Chủ đầu tư	<p>- E-HSMT có cam kết: <i>Trong thời gian đánh giá E-HSMT trường hợp cần thiết để làm rõ đặc tính kỹ thuật của hàng hóa phù hợp với thiết bị của Chủ đầu tư đang sử dụng, nhà thầu sẽ cung cấp hàng mẫu khi có yêu cầu của Chủ đầu tư</i></p> <p>Và</p> <p>- Trường hợp cần thiết để làm rõ đặc tính kỹ thuật của hàng hóa phù hợp với thiết bị đang sử dụng... và nhu cầu chuyên môn của Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu nộp hàng mẫu. Nhà thầu phải cung cấp hàng mẫu khi có yêu cầu của Chủ đầu tư</p>	Đạt
		<p>- E-HSMT Không có cam kết (<i>Kể cả sau khi yêu cầu làm rõ</i>) hoặc có nhưng không đáp ứng</p> <p>Hoặc</p> <p>- Nhà thầu không cung cấp hàng mẫu khi có yêu cầu hoặc có cung cấp nhưng hàng mẫu không phù hợp với thiết bị đang sử dụng hoặc không đáp ứng nhu cầu chuyên môn của Chủ đầu tư sẽ bị đánh giá không đạt và bị loại</p>	Không đạt

Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu			
5	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Bảng so sánh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật thể hiện cụ thể các thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu kỹ thuật tại Mục 2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật <i>(Nhà thầu có thể chào hàng hóa có các thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn)</i>	Đạt
		Hàng hóa chào thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật không đáp ứng hoặc có các thông tin sai lệch, không chính xác với yêu cầu tại Mục 1.2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
6	Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa <i>(nhà thầu phải cung cấp các tài liệu để chứng minh hàng hóa mà nhà thầu cung cấp đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V)</i>	- E-HSDT có tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa có thể là: hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalogue, tài liệu kỹ thuật chứng nhận về đặc tính, thông số kỹ thuật tiêu chuẩn chất lượng... chứng minh hàng hóa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Mục 2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật <i>(Tài liệu chứng minh tính tương đương hoặc tốt hơn)</i>	Đạt
		Không có tài liệu hoặc có nhưng đặc tính, thông số kỹ thuật không đáp ứng hoặc có các thông tin sai lệch, không chính xác với yêu cầu tại Mục 1.2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Không đạt
IV.	Các yêu cầu khác		
1	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại	Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP hoặc bị đánh giá về uy tín nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu theo quy định tại mục E-CDNT 18.2	Đạt

	Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu theo quy định tại mục E-CDNT18.2	Không đạt
--	---	---	------------------

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là **ĐẠT**. Trường hợp E-HSDT **KHÔNG ĐẠT** một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là **KHÔNG ĐẠT** và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.